

Bản án số: 32/2023/HS-PT

Ngày: 12 - 01 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Cầu

*Các Thẩm phán:*

Ông Phan Văn Yên

Ông Nguyễn Văn Tửu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Thế Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 693/2022/TLPT-HS ngày 04-10-2022 đối với bị cáo Nguyễn Như V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HSST ngày 19-8-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Như V**, sinh năm: 1957 tại Hà Nội; nơi cư trú: Số 638/27 QT, phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giáo viên, nguyên Trưởng khoa Sư phạm Trường Cao đẳng G; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Hà P (sinh năm 1929) và bà Hoàng Thị T (sinh năm 1936); có vợ Lê Thị Minh H (sinh năm 1956); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-11-2020 đến ngày 18-10-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, hiện đang áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Tâm Thị Y, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ, có mặt.

*(Ngoài ra còn có các bị cáo, người liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ được thành lập theo Quyết định số 256/QĐ-BLĐTBXH ngày 15-02-2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trên cơ sở nâng cấp Trường Công nhân kỹ thuật Cần Thơ, địa chỉ số 57 CMTT, phường AT, quận BT, thành phố Cần Thơ, một trong nhiệm vụ của Trường là đào tạo nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp và người đứng đầu cơ sở đào tạo ban hành quyết định công nhận tốt nghiệp, cấp chứng chỉ cho người học và hoàn thành chương trình theo quy định tại Quyết định số 08/QĐ-LĐTBXH ngày 05-01-2009, giai đoạn từ năm 2015 đến ngày 12-02-2018 thực hiện theo Quyết định số 647/QĐ-TCDN ngày 15-11-2011 của Tổng cục dạy nghề, giai đoạn từ ngày 12-02-2018 đến ngày 18-11-2020 thực hiện theo Thông tư số 38/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29-12-2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Từ năm 2015 đến 2020, Phan Thị Thùy T đã thỏa thuận với Nguyễn Như V và Nguyễn Đăng Thuận thực hiện việc làm, cấp chứng chỉ dạy trình độ sơ cấp để hưởng lợi. Cụ thể:

### **1. Hành vi phạm tội của Phan Thị Thùy T**

Phan Thị Thùy T được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Phòng đào tạo kiêm Trưởng khoa Sư phạm dạy nghề Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ từ ngày 06-9-2014, đến ngày 13-7-2018 được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng theo Quyết định số 1780/QĐ-UBND. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ phân công T làm nhiệm vụ là tham mưu, tổng hợp, đề xuất ý kiến giúp Hiệu trưởng tổ chức, quản lý về đào tạo, bồi dưỡng học sinh, sinh viên; quản lý, theo dõi việc đào tạo; quản lý và tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp và kết quả học tập của học sinh, sinh viên tốt nghiệp; thực hiện quản lý, báo cáo phôi bằng; ghi chép sổ cấp bằng đầy đủ theo quy định và lưu trữ hồ sơ quyết định tốt nghiệp đầy đủ theo đúng quy định; cấp phát bằng tốt nghiệp cho khóa chính quy và các khóa ngắn hạn; cấp chứng chỉ sư phạm dạy nghề và chứng chỉ kỹ năng nghề.

Trong thời gian giữ các chức vụ này, T đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao, trực tiếp thỏa thuận và thống nhất với Nguyễn Như V, Nguyễn Đăng T để thực hiện việc cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề cho những người có nhu cầu cần mà không đi học, không đi thi, trái các quy định tại Quyết định số 647/QĐ-TCDN ngày 25-11-2011 của Tổng cục dạy nghề (nay là Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) và Thông tư số 38/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29-12-2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

Kết quả điều tra, xác định trong khoảng thời gian từ ngày 08-4-2015 đến ngày 05-8-2020, T đã nhận hồ sơ, tiền từ V, T với tổng số tiền 1.763.054.000 đồng, để làm khoảng 2.147 chứng chỉ, trong đó nhận từ V số tiền 735.622.000 đồng (tương đương khoảng 919 chứng chỉ) và Thuần 982.900.000 đồng (tương đương khoảng 1.228 chứng chỉ) và 44.532.000 đồng từ Trung tâm Mê Kông liên quan 66 chứng chỉ với các hành vi như sau:

### **1.1. Hành vi Phan Thị Thùy T nhận hồ sơ và tiền làm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề trình độ sơ cấp thông qua Nguyễn Như V**

Vào năm 2009, T tham gia đợt tập huấn phương pháp dạy nghề tại Trường Sư phạm kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh nên quen biết V đang giữ chức vụ Trưởng khoa sư phạm Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3, V giới thiệu với T là đang tham gia hợp đồng giảng dạy cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề trình độ sơ cấp tại Trung tâm dạy nghề Bách V và lớp bồi dưỡng chứng chỉ nghề mở tại Bệnh viện thẩm mỹ Ngọc Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2015, V chủ động liên hệ với T về việc một số cá nhân tại thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu lấy chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp của Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ để đủ điều kiện tham gia lớp tập huấn làm giáo viên dạy thực hành lái xe cho các trung tâm đào tạo lái xe. T cho V biết có thể sắp xếp ghép những người này vào các lớp học thứ 7, chủ nhật, tuy nhiên V cho rằng là họ không có thời gian, điều kiện để đi học, đi thi, mục đích cần chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm là để giúp các trung tâm đào tạo tăng số lượng giáo viên cơ hữu nhằm tăng thêm lưu lượng tuyển sinh đào tạo học viên đến học lái xe và những người này không đứng giảng dạy trên lớp. T đồng ý việc làm, cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp cho những người không đi học, không đi thi theo danh sách V gửi và thỏa thuận chi phí 800.000 đồng/hồ sơ.

Sau khi thống nhất, V trực tiếp nhận hồ sơ, tiền từ học viên và gửi hồ sơ cho T thông qua dịch vụ bưu điện hoặc xe Phương T, còn danh sách học viên, V gửi từ địa chỉ email của V [nguyennhuviet@gmail.com](mailto:nguyennhuviet@gmail.com) đến địa chỉ email [pttT@vtvc.edu.vn](mailto:pttT@vtvc.edu.vn) của T còn tiền thì chuyển khoản hoặc giao trực tiếp. Theo danh sách và hồ sơ V gửi, T thực hiện việc làm, cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp cho những người không đi học, không thi trái quy định, khi thực hiện xong việc làm, cấp chứng chỉ, T gửi cho V qua đường bưu điện là hoàn thành việc thỏa thuận với V về cấp chứng chỉ. Trong khoảng thời gian từ ngày 08-4-2015 đến ngày 05-8-2020, V gửi hồ sơ và chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của T 102004237108 mở tại Ngân hàng Công thương V Nam, chi nhánh Cần Thơ là 28 lần với số tiền 700.622.000 đồng, giao trực tiếp tiền mặt là 35.000.000 đồng, T hưởng lợi với tổng số tiền 735.622.000 đồng (tương đương khoảng 919 chứng chỉ).

## **1.2. Việc Phan Thị Thùy T nhận hồ sơ, tiền để cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề trình độ sơ cấp thông qua Nguyễn Đăng Thuận**

Vào khoảng tháng 10/2017, Thuận chủ động liên hệ với T, giới thiệu là Phó Trưởng phòng đào tạo Trường Cao đẳng giao thông vận tải Trung ương III và công tác cùng V trước đây (thời điểm này V đã nghỉ hưu), Thuận nhờ T làm, cấp nghiệp vụ sư phạm dạy nghề trình độ sơ cấp của Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ cho một số cá nhân có nhu cầu nhưng không có điều kiện đi học, đi thi. T đề nghị Thuận sắp xếp cho những người này tham gia học, thi theo quy định vì thời gian học ngắn, tổ chức học vào thứ bảy, chủ nhật, tuy nhiên Thuận giải thích là họ không có thời gian đi học, chỉ cần chứng chỉ nhằm đủ điều kiện làm giáo viên dạy thực hành lái xe cơ hữu cho trung tâm/cơ sở đào tạo nên T đồng ý với chi phí 800.000 đồng/hồ sơ.

Thuận nhận trực tiếp nhận hồ sơ, tiền và chuyển hồ sơ cho T bằng cách gửi qua nhà xe Phương T hoặc dịch vụ chuyển phát nhanh của Viettel về địa chỉ Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ ghi tên người nhận là T, đồng thời, lập danh sách gửi từ địa chỉ email [thuanqt3@gmail.com](mailto:thuanqt3@gmail.com) của Thuận tới địa chỉ email [pttT@vtvc.edu.vn](mailto:pttT@vtvc.edu.vn) của T. Theo thỏa thuận chi phí làm chứng chỉ 800.000 đồng/hồ sơ, nhưng có đợt Thuận liên hệ xin T giảm bớt chi phí còn 700.000 đồng/hồ sơ nên số tiền Thuận chuyển cho T là 800.000 đồng/hồ sơ hoặc là 700.000 đồng/hồ sơ bằng hình thức chuyển vào 02 tài khoản cá nhân của T là 102004237108 mở tại ngân hàng Viettinbank chi nhánh Cần Thơ và tài khoản số 665704060009435 mở tại ngân hàng VIB Cần Thơ. Trong khoảng thời gian từ ngày 11-10-2017 đến ngày 24-7-2020, tổng số tiền Thuận đã chuyển cho T là 982.900.000 đồng (trương đương 1.228 chứng chỉ).

## **1.3. Việc Phan Thị Thùy T nhận hồ sơ, tiền cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Mê Kông (Trung tâm Mê Kông)**

Ngày 15-5-2020 Phan Thị Thùy T đại diện Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ ký hợp đồng đào tạo số 256A/HĐ-CĐNCT với Trung tâm Mêkong, số lượng là 39 học viên với mức học phí 800.000/học viên. Theo hợp đồng Trung tâm Mêkong đã chuyển số tiền 31.200.000 đồng vào tài khoản của Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, sau đó bổ sung 27 học viên nhưng chưa làm điều chỉnh hợp đồng, tuy nhiên Trung tâm Mêkong chuyển số tiền 21.600.000 đồng của 27 trường hợp phát sinh vào tài khoản cá nhân T, T không tổ chức học, không tổ chức thi nhưng lại cấp 66 chứng chỉ cho Trung tâm Mêkong.

Đối với số tiền 31.200.000 đồng mà Trung tâm Mêkong chuyển vào tài khoản Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, Trường hưởng 25% giá trị thanh toán hợp

đồng, với số tiền 7.800.000 đồng, T làm thủ tục thanh toán để được hưởng lợi 22.932.000 đồng (đã trừ 02% thuế tương đương 468.000 đồng) và 21.600.000 đồng do Trung tâm Mêkong vào tài khoản cá nhân, tổng cộng 44.532.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 08-4-2015 đến ngày 05-8-2020, T đã nhận hồ sơ và tiền để làm, cấp chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp từ V, Thuần với tổng số tiền 1.718.522.000 đồng, tương đương khoảng 2.147 chứng chỉ (trong đó nhận từ ông V số tiền 735.622.000 đồng, tương đương khoảng 919 chứng chỉ và Thuần số tiền 982.900.000 đồng, tương đương khoảng 1.228 chứng chỉ) và 44.532.000 đồng từ Trung tâm Mêkong.

Để có đủ số lượng chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp cho những người không đi học, không đi thi theo đề nghị của V và Thuần, T đã tự dùng tiền cá nhân để thanh toán tiền mua 5.200 phôi chứng chỉ. Cụ thể: T thanh toán cho Tổng Cục dạy nghề (nay là Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp) 1.200 phôi chứng chỉ, với số tiền 22.800.000 đồng; T thanh toán cho công ty trách nhiệm hữu hạn in thương mại lao động Xã Hội (địa chỉ: 16 hẻm 4 ngách 42/133 phố Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội) 2.000 phôi chứng chỉ (trong đó 1.000 phôi chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp, 1.000 phôi chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ trung cấp và cao đẳng) với số tiền 12.100.000 đồng; T thanh toán cho công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quảng cáo Anh Minh Thư (địa chỉ: 135/5 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ) 2.000 phôi chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp, với số tiền 20.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền T đã thanh toán mua phôi chứng chỉ là 54.900.000 đồng.

## **2. Hành vi phạm tội của Nguyễn Như V**

Nguyễn Như V, nguyên Trưởng khoa sư phạm Trường Cao đẳng giao thông vận tải Trung ương 3, được phân công phụ trách công tác tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp cho học viên khi họ có nhu cầu.

Trong đợt tập huấn lớp bồi dưỡng giáo viên vào năm 2019, V quen biết T nên V đã chủ động liên hệ nhờ T giúp làm chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp cho những người có đủ điều kiện làm giáo viên dạy thực hành lái xe cho các trung tâm đào tạo mà không phải đứng lớp giảng dạy và được T đồng ý, với chi phí thỏa thuận 800.000 đồng/hồ sơ. Sau khi được T đồng ý, ban đầu V chỉ nhận hồ sơ từ các giáo viên (cho người thân) của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3, về sau V nhận hồ sơ từ các cá nhân và trung tâm khi có nhu cầu, số tiền V thu từ những này từ 1.200.000 đồng/hồ sơ đến 2.000.000 đồng/hồ sơ. V chuyển cho T 800.000 đồng/hồ sơ, số tiền chênh lệch thì V được hưởng lợi. Số lượng hồ sơ cần làm chứng chỉ V gửi cho T theo từng đợt, có đợt vài hồ sơ, có đợt vài chục

hồ sơ. Mỗi đợt nhận hồ sơ, V gửi về địa chỉ Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ cho cá nhân T qua dịch vụ bưu điện hoặc xe Phương T, rồi V lập danh sách gửi từ email [nguyennhuviet@gmail.com](mailto:nguyennhuviet@gmail.com) của V đến email [pttT@vtvc.edu.vn](mailto:pttT@vtvc.edu.vn) của T (có đợt không lập danh sách). Sau khi làm xong chứng chỉ T gửi cho V, vào thời điểm trước năm 2017 khi V chưa nghỉ hưu thì T gửi về Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3, sau năm 2017 khi V nghỉ hưu thì T gửi về địa chỉ nhà riêng của V tại số 638/27 Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, V nhận hồ sơ, tiền và chuyển cho T làm chứng chỉ đến ngày 05-8-2020 thì ngưng.

V nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ, tiền làm chứng chỉ không có sổ sách theo dõi nên không nhớ đã nhận bao nhiêu hồ sơ, của các trung tâm, cá nhân nào, V chỉ nhớ xác định được một số trường hợp như sau: Nguyễn Thị Thúy Hằng - Trung tâm dạy nghề Tiến Đạt là 44 hồ sơ với giá 2.500.000 đồng/hồ sơ; Nguyễn Hữu Trung - Trung tâm dạy nghề Bách V và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Mê Kông là 100 hồ sơ, trong đó 15 hồ sơ giá 2.000.000 đồng, 85 hồ sơ giá 1.700.000 đồng; Nguyễn Tấn Đạt - Giáo viên Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương III là từ 5 - 7 hồ sơ, với giá 2.500.000 đồng/hồ sơ; Đỗ Trọng Nghĩa - Giáo viên Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương III là từ 400 - 500 hồ sơ (đã chết); anh Tình (không nhớ trung tâm nào) là từ 5 - 7 hồ sơ với giá 1.200.000 đồng/hồ sơ.

Trong khoảng thời gian từ ngày 08-4-2015 đến ngày 05-8-2020, V đã chuyển khoản và giao tiền mặt cho T là 735.622.000 đồng (tương đương khoảng 919 chứng chỉ), trong đó, chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của T 28 lần là 700.622.000 đồng (chuyển 26 lần vào tài khoản số 102004237108 mở tại Vietinbank Chi nhánh Cần Thơ là 524.800.000 đồng và 02 lần chuyển vào tài khoản VIB chi nhánh Cần Thơ là 76.322.000 đồng) và giao trực tiếp bằng tiền mặt là 35.000.000 đồng. V hưởng lợi là 479.300.000 đồng.

### **3. Hành vi phạm tội của Nguyễn Đăng Thuận**

Khoảng tháng 10/2017, thông qua V (thời điểm này V đã nghỉ hưu) Thuận biết Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ có tổ chức học nhanh và cấp chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp cho học viên. Thuận tự tìm T web của Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ và số điện thoại của T, Thuận liên hệ với T và tự giới thiệu “đang công tác tại Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3, chỗ anh V” và nhờ T làm, cấp chứng chỉ nghiệp vụ dạy trình độ sơ cấp cho những người có nhu cầu nhưng không có điều kiện đi học, đi thi, với chi phí 800.000 đồng/hồ sơ. Sau khi đã thống nhất với T thì Thuận bắt đầu nhận hồ sơ, tiền và gửi cho T là 800.000 đồng/hồ sơ, nhưng có đợt Thuận xin T giảm giá xuống còn 700.000

đồng/hồ sơ, nên số tiền Thuần chuyển cho T là 800.000 đồng/hồ sơ hoặc là 700.000 đồng/hồ sơ.

Thuần đã nhận hồ sơ, tiền của nhiều người để chuyển cho T làm chứng chỉ, nhưng không có sổ sách ký nhận, theo dõi nên không nhớ đã nhận và chuyển cho T bao nhiêu hồ sơ, của những cá nhân nào, Thuần còn nhớ một số người có gửi hồ sơ như sau: ông Trần Đức Tân Xuân - Trung tâm dạy nghề bán công Saigontours là 38 hồ sơ; Nguyễn Đăng Hùng - Trung tâm Đại Phúc không nhớ bao nhiêu hồ sơ; Anh Phóng - Trung tâm Tiến Bộ là 02 hồ sơ; Anh Bình - Trung tâm Thống Nhất là từ 5 - 7 hồ sơ; Anh Sang - Trung tâm Thái Sơn là từ 4 - 5 hồ sơ; ông Phong - Trung tâm Tiến Bộ; Phạm Tuấn Đạt - Trung tâm dạy nghề lái xe An Cư; anh Phóng - Giáo viên Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh; anh Dương - Giáo viên Trung tâm Vihembich thành phố Hồ Chí Minh và một số trường hợp khác Thuần không nhớ.

Thuần chuyển hồ sơ bằng cách đóng hồ sơ vào phong bì rồi gửi qua nhà xe Phương T hoặc dịch vụ chuyển phát nhanh của Viettel về địa chỉ Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, người nhận ghi tên T, đồng thời, gửi thông tin danh sách từ email của Thuần "[thuengt3@gmail.com](mailto:thuengt3@gmail.com)" tới email "[pttT@vtvc.edu.vn](mailto:pttT@vtvc.edu.vn)" của bà T, qua thư điện tử của Thuần xác định từ ngày 07-10-2017 đến ngày 10-8-2020, Thuần đã gửi cho T 53 danh sách, tổng số 914 người để T làm chứng chỉ, với chi phí 800.000đồng/hồ sơ. Theo danh sách và hồ sơ do Thuần gửi, T đã làm, cấp chứng chỉ cho những người không đi học, không đi thi theo quy định, sau khi làm xong chứng chỉ, T trực tiếp gửi theo đường chuyển phát nhanh qua dịch vụ của Viettel hoặc VNpost về cho Thuần theo địa chỉ số 58/8 Liên Khu 8-9, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Từ ngày 11-10-2017 đến ngày 24-7-2020, Thuần đã chuyển 90 lần vào tài khoản cá nhân của T, với tổng số tiền 982.900.000 đồng (tương đương khoảng 1.228 chứng chỉ) trong đó 86 lần chuyển tiền qua tài khoản số 1800205125810 của Agribank chi nhánh Cần Thơ, với số tiền 926.600.000 và 04 lần chuyển vào tài khoản số 665704060009435 của VIB chi nhánh Cần Thơ, với số tiền 56.300.000 đồng. Thuần hưởng lợi là 491.200.000 đồng.

#### **4. Hành vi của những người có liên quan trong vụ án**

Đối với Nguyễn Hữu Trung - Trung tâm dạy nghề Bách V và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Mê Kông; Nguyễn Thị Thúy Hằng - Phó giám đốc Trung tâm dạy nghề kỹ thuật nghiệp vụ Tiến Đạt; Nguyễn Tấn Đạt - Giáo viên Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3; Nguyễn Quang Vinh - Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh; Phạm Tuấn Đạt - Phó Giám đốc trung tâm GDNN lái xe An Cư;

Trần Xuân Tình - Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương 3, vì mục đích đáp ứng đủ số lượng giáo viên dạy thực hành lái xe nhằm để tăng lưu lượng tuyển sinh đào tạo lái xe. Những cá nhân này gửi hồ sơ cho Thuận và V để nhờ hỗ trợ mở lớp đào tạo cho những người tham gia học để lấy chứng chỉ, những người này không biết việc không học, không thi vẫn được cấp chứng chỉ, do đó không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Trần Đức Tân Xuân - Giám đốc Trung tâm dạy nghề bán công Saigon Tourist; Nguyễn Đăng Hùng - Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe Đại Phúc, sau khi nhận chứng chỉ thì có nhận thức được các học viên không đi học, không đi thi, tuy nhiên không biết, không bàn bạc thỏa thuận với T, V, Thuận mà chứng chỉ được cấp là sử dụng phôi chứng chỉ thật, người ký cấp thật, chỉ giả về nội dung nên chưa đủ căn cứ xác định vai trò đồng phạm với T, V, Thuận. Về hành vi sử dụng tài liệu giả về nội dung của cơ quan, tổ chức (các chứng chỉ giả về nội dung) của Xuân và Hùng thì chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Nguyễn Trọng s - nguyên Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, thì không có sự bàn bạc, thỏa thuận việc ký cấp chứng chỉ không cho những người không học, không thi, không đủ điều kiện theo quy định. Việc ông Sơn ký cấp chứng chỉ do T trình khi không có đầy đủ tài liệu kèm theo như quyết định mở lớp, hợp đồng đào tạo, kế hoạch giảng dạy, bảng điểm, quyết định công nhận tốt nghiệp là do T giải thích lý do là chưa làm kịp hồ sơ, máy tính bị hư, làm hư hỏng ký lại, viết sai ký lại... đồng thời, mảng đào tạo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, liên kết đào tạo ngoài Trường ông Sơn giao cho T phụ trách nên ông Sơn rất tin tưởng nên ký tên vào những chứng chỉ do T trình. Việc ông Sơn trực tiếp ký cấp nhiều chứng chỉ là sai quy định pháp luật, qua giám định xác định chữ ký trên chứng chỉ giả là của ông Sơn, tuy nhiên ý thức chủ quan của ông Sơn tại thời điểm ký cấp chứng chỉ là không biết việc làm trái pháp luật của T, ông Sơn không có hưởng lợi ích gì từ việc làm của T, cũng không gây thiệt hại về tài sản hay vật chất cho Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Lê Thị Trúc G làm công tác văn thư của Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, khi T đưa các chứng chỉ đã có chữ ký của Hiệu trưởng ông Nguyễn Trọng s, G tin tưởng chứng chỉ được cấp là thật nên đã đóng dấu vào chứng chỉ, G không biết việc làm trái pháp luật của T, không được hưởng lợi ích gì nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với ông Mai Văn V nguyên là giảng viên khoa Động lực Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ được T thuê viết chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề với



tiền công từ 5.000 đồng - 10.000 đồng/chứng chỉ, không biết việc làm trái pháp luật của T, không hưởng lợi ích gì nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với những cá nhân sử dụng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy do Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ cấp thì bản thân những người này không đi học, không đi thi nên chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề được cấp cho họ là chứng chỉ giả (giả về nội dung), tuy nhiên quá trình điều tra đã tự nguyện giao nộp chứng chỉ, những người này không sử dụng chứng chỉ giả để thực hiện hành vi trái pháp luật nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 19-8-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như V phạm tội “*Giả mạo trong công tác*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 359; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 54 và 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như V 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 18-11-2020 đến ngày 18-10-2021).

*Hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo Nguyễn Như V đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc trong công tác giảng dạy, quản lý giáo dục trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

\* Kiến nghị làm rõ hành vi của Nguyễn Trọng s và xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Buộc bị cáo Phan Thị Thùy T nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.626.492.000 đồng (*Một tỷ sáu trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng*) và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Buộc Trường Cao đẳng Cần Thơ nộp lại số tiền do phạm tội mà có là 15.000.000 đồng và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 3 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Phan Thị Thùy T tự nguyện trả lại cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Mê Kông số tiền 52.800.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Phan Thị Thùy T 12 năm tù, Nguyễn Đăng Thuần 07 năm tù và về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo Nguyễn Như V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như V đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo Nguyễn Như V chỉ là người giúp sức cho bị cáo Phan Thị Thùy T về tội *Giả mạo trong công tác* và bị cáo cũng đã xuất trình một số tài liệu mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bị cáo Nguyễn Như V có hành vi phạm tội *Giả mạo trong công tác*- đồng phạm giúp sức cho T khi V đã chuyển khoản và giao tiền mặt cho T tổng là 735.622.000 đồng (tương đương khoảng 919 chứng chỉ), V hưởng lợi là 479.300.000 đồng; vai trò của bị cáo thấp nhất; xuất trình chứng cứ mới đang điều trị bệnh xã hội nặng, tinh thần suy sụp...đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Như V giảm 02 năm tù cho Nguyễn Như V, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 19-8-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

[3] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Phan Thị Thùy T cùng Nguyễn Như V, Nguyễn Đăng Thuận thỏa thuận với nhau thực hiện việc làm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giả cho những người có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính. Nguyễn Như V, Nguyễn Đăng Thuận nhận hồ sơ, tiền của người có nhu cầu về chứng chỉ, rồi chuyển cho Phan Thị Thùy T trong thời gian ngắn với số tiền 800.000 đồng/01 chứng chỉ đối với V và 700.000 đồng đến 800.000 đồng/01 chứng chỉ đối với Thuận. Nguyễn Như V đã chuyển 735.622.000 đồng tương ứng 919 chứng chỉ và hưởng lợi 479.300.000 đồng. Nguyễn Đăng Thuận đã chuyển khoản cho T nhiều lần với số tiền 982.900.000 đồng (Thuận hưởng lợi 491.200.000đ). T phải chịu trách nhiệm tổng cộng là 1.763.054.000 đồng tương ứng 2.213 chứng chỉ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng cố tình thực hiện làm chứng chỉ giả trái phép nhằm trục lợi cá nhân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội "*Giả mạo trong công tác*" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 359 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Như V không có ý kiến gì về tội danh mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Như V đã giúp sức - "nhờ" T và thực hiện hành vi chuyển tiền nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền

án, tiền sự; bị cáo đã khắc phục hậu quả số tiền 479.300.000 đồng; bị cáo đã nghỉ hưu, nguyên là giáo viên đóng góp công sức đối với Ngành Sư phạm và có hoàn cảnh khó khăn nên được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới khi xuất trình giấy tờ gốc của Bệnh viện xác nhận đang điều trị nhiễm bệnh rất nặng (HIV), tinh thần suy sụp và cân nặng sụt giảm nhanh chóng. Cha, mẹ của bị cáo là cụ Nguyễn Hà Phương và cụ Hoàng Thị Thu già yếu, cụ Hà Phương được Đảng ủy phường Ô Chợ Dừa xác nhận đề nghị tặng Huy hiệu 75 năm tuổi đảng. Mặt khác, bị cáo có vai trò thứ yếu so với các bị cáo khác. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo V để bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng đặc biệt của pháp luật XHCN. Do đó, có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như V, đề nghị của Luật sư và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, đối với ông Nguyễn Trọng s (nguyên Hiệu Trường trường Cao đẳng nghề Cần Thơ): Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Trọng s có rất nhiều lời khai rõ ràng thể hiện không có sự bàn bạc, thỏa thuận với bị cáo T việc ký cấp chứng chỉ không cho những người không học, không thi, không đủ điều kiện theo quy định. Việc ông Sơn ký cấp chứng chỉ do rất tin tưởng bị cáo T trình ký...Đồng thời, ông Sơn đã phân công, giao cho T phụ trách mảng đào tạo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, liên kết đào tạo ngoài Trường. Bản thân T khẳng định không nói việc làm chứng chỉ giả với ông Sơn (ông Sơn cũng không được hưởng lợi gì trong vụ án này). Mặc dù vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi có dấu hiệu đồng phạm về tội “Giả mạo trong công tác” hay không đối với ông Nguyễn Trọng s. Theo đó, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đối với hành vi mà Viện kiểm sát truy tố theo Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự là chính xác. Như vậy, không cần thiết tiếp tục kiến nghị xem xét trách nhiệm của ông Nguyễn Trọng s (Giải đáp thắc mắc của TANDTC) nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét thấy có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của Nguyễn Như V, chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án sơ thẩm.

#### **[5] Về án phí:**

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như V được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như V. Sửa bản án sơ thẩm hình sự số 34/2022/HS-ST ngày 19-8-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 359; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như V **03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Như V chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18-11-2020 đến ngày 18-10-2021.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Như V đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc trong công tác giảng dạy, quản lý giáo dục trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

\* Không cần thiết kiến nghị hành vi của ông Nguyễn Trọng s theo quy định của pháp luật.

## **2. Về án phí phúc thẩm:**

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Như V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12 - 01 - 2023./.*

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam Công an TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Cục THADS TP. Cần Thơ;
- Lưu: VP, HS (ĐTMM)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thúy Cầu**

